

Bản án số: 130/2026/HS-PT

Ngày: 03-8-2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Quê

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Tấn

Ông Phùng Văn Định

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Hải Sơn, là Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Ông Quách Lý Hoàng Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 8 năm 2026, tại trụ sở của Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công vụ án hình sự thụ lý số 108/2026/HS-PT ngày 25 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo Huỳnh Mạnh D có kháng cáo của bị hại đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2026/HS-ST ngày 20/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau.

- Bị cáo bị kháng cáo:

Huỳnh M, sinh ngày 02/9/2003 tại tỉnh Cà Mau; số CCCD: 096203010105; nơi cư trú: Ấp G, xã S, tỉnh Cà Mau; chỗ ở khác: Ấp H, xã S, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn T (đã chết) và bà Thạch Thị Q; vợ tên Trịnh Thị V và có 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Tại Quyết định số 404/QĐ-XPHC ngày 30/5/2024, Trưởng Công an thị trấn S, huyện T xử phạt 400.000 đồng do có hành vi gây mất trật tự công cộng ở khu dân cư, chưa nộp phạt; bị tạm giữ từ ngày 01/8/2025; bị tạm giam ngày 04/8/2025 cho đến nay. Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Ông Huỳnh Quốc Đ, sinh năm 1986 (có mặt).

Nơi cư trú: Ấp E, xã S, tỉnh Cà Mau.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan (không được Tòa án triệu tập): Huỳnh Cẩm H và Lê Quốc T1.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 17 giờ ngày 09 tháng 9 năm 2024, Huỳnh Quốc Đ đến quán P thuộc ấp D, xã S, tỉnh Cà Mau nhậu cùng với Nguyễn Hoài T2 và một số người bạn khác tại phòng “H”, trong phòng nhậu có Huỳnh Cẩm H là nhân viên của quán. Trong lúc nhậu, Đ và H cự cãi qua lại với nhau nhưng được mọi người can ngăn, sau đó Đ cùng

bạn bè nghỉ nhậu, tính tiền đi khỏi quán. H điện thoại kể lại cho Huỳnh M là em ruột của H biết việc Đ chọc ghẹo mình. Do tức giận việc Đ chọc ghẹo chị ruột nên M điều khiển xe đi tìm Đại để nói chuyện.

Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, Đ, K và T2 tiếp tục đến quán K1 thuộc ấp A, xã S, tỉnh Cà Mau nhậu tiếp và hát karaoke tại phòng Vip 3. Huỳnh Mạnh T3 đến quán K1, gặp Đ và kêu Đ ra trước sảnh quán để nói chuyện. Khi Đ đi ra gặp M, M đứng đối diện hỏi: “Mày chửi chế H tao phải không”, Đ chưa trả lời thì M dùng tay phải đánh một cái vào mắt trái của Đ gây thương tích. Ngay sau khi M đánh vào mắt Đ xong, có Huỳnh Văn T4 là anh ruột của M chở Lê Quốc T1 đến. T4 đi đến gần Đ thì bị Đ dùng tay đánh trúng vào mặt làm T4 ngã xuống nền gạch. Thấy vậy, M, T4 và T1 xông vào dùng tay, chân đánh Đ nhưng không gây thêm thương tích thì được nhân viên quán là Trần Hữu N can ngăn. Sau đó M, T4 và T1 bỏ đi, còn Đ được người thân đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh C đến ngày 17 tháng 9 năm 2024 xuất viện. Ngày 16 tháng 9 năm 2024, Huỳnh Quốc Đ làm đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với Huỳnh M.

Tại Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 259/KLTTCT-TTPY ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh C kết luận: Huỳnh Quốc Đ bị chấn thương dập nhãn cầu mắt trái, giảm thị lực 3/10, tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%, do vật tày hoặc vật tày có cạnh gây ra.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2026/HS-ST ngày 20/5/2026, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau đã quyết định: Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo M 02 năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Ngoài ra, cấp sơ thẩm còn xử lý tiền bị cáo nộp khắc phục hậu quả, án phí, quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 28/5/2026, bị hại Huỳnh Quốc Đ kháng cáo đề nghị huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Bị hại vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau phát biểu: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2026/HS-ST ngày 20/5/2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau về phần hình phạt.
- Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị bác kháng cáo của bị hại, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi phạm tội của bị cáo Huỳnh M: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh M đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Cụ thể: Vào ngày 09/9/2024, do mâu thuẫn phát sinh từ việc chị ruột là

Huỳnh Cẩm H kể lại chuyện bị Huỳnh Quốc Đ chọc ghẹo tại quán nhậu “Phổ Biền” (thuộc ấp D, xã S, tỉnh Cà Mau), bị cáo Huỳnh M đã đi tìm bị hại Đại để giải quyết. Đến khoảng 19 giờ cùng ngày, khi gặp ông Đ tại quán K1 (thuộc ấp A, xã S, tỉnh Cà Mau), bị cáo M đã dùng tay đánh 01 cái vào vùng mắt trái của Đ. Hậu quả, ông Đ bị chấn thương dập nhãn cầu mắt trái, giảm thị lực 3/10, tỷ lệ tổn thương cơ thể qua giám định là 14%.

[2] Xét nội dung kháng cáo của bị hại Huỳnh Quốc Đ về việc cho rằng cấp sơ thẩm bỏ lọt người phạm tội đối với Huỳnh Cẩm H, Huỳnh Văn T4 và Lê Quốc T1:

(1) Ở giai đoạn chuẩn bị xét xử sơ thẩm, Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau đã ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung số 06/2025/HSST-QĐ ngày 30/12/2025. Kết quả điều tra bổ sung và tài liệu thu thập được xác định: Tại thời điểm bị cáo M dùng tay đánh gây thương tích cho bị hại Đ, T4 và T1 chưa có mặt tại hiện trường. Việc T4 và T1 sau đó có tham gia xô xát xuất phát từ mâu thuẫn bộc phát khi T4 bị bị hại Đ đánh ngã. Mặt khác, không có tài liệu, chứng cứ nào thể hiện giữa bị cáo M với T4 và T1 có sự bàn bạc, phân công vai trò hay thống nhất ý chí từ trước về việc gây thương tích cho bị hại. Đối với Huỳnh Cẩm H, hồ sơ không có chứng cứ thể hiện H có hành vi xúi giục, kích động hay giúp sức cho bị cáo M thực hiện hành vi phạm tội;

(2) Về cơ chế hình thành thương tích: Hồ sơ bệnh án và Giấy chứng nhận thương tích chỉ ghi nhận bị hại Đ bị tổn thương duy nhất ở vùng mắt trái (tỷ lệ 14%). Bản thân bị hại Đ cũng thừa nhận chính bị cáo M là người trực tiếp đánh vào mắt trái của bị hại trước khi T4 và T1 xuất hiện. Việc T4 và T1 tham gia xô xát sau đó chỉ tác động vào các vị trí khác như lưng, tay, đầu, vai (bút lục số 304 - 305) và kết quả giám định không kết luận thương tích. Đối với T4 đã chết ngày 06/10/2025.

(3) Do đó, việc cơ quan tiến hành tố tụng không xem xét trách nhiệm hình sự đối với H, T4 và T1 với vai trò đồng phạm là hoàn toàn có căn cứ, không có dấu hiệu bỏ lọt tội phạm. Kháng cáo của bị hại về nội dung này là không có cơ sở chấp nhận.

[3] Về tội danh và điều khoản áp dụng: Từ những phân tích trên, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Huỳnh M về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Hành vi của bị cáo Huỳnh Mạnh T5 thuộc trường hợp tội phạm ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, làm mất an ninh trật tự tại địa phương. Bị cáo gây thương tích cho bị hại vi phạm pháp luật hình sự, phạm tội phải bị xử lý và chịu hình phạt theo quy định.

[5] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mức án: Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm đã đánh giá đầy đủ, toàn diện tính chất vụ án và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Đã tự nguyện bồi thường, khắc phục thiệt hại cho bị hại. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã bỏ trốn, gây khó khăn cho công tác điều tra và bị bắt theo quyết định truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra. Từ đó, cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo.

[6] Với các phân tích nêu trên, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau được chấp nhận.

[7] Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị hại phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[8] Các phần khác của án sơ thẩm không bị kháng cáo hoặc bị kháng nghị, đã có hiệu lực thi hành kể từ khi hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị hại Huỳnh Quốc Đ; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 62/2026/HS-ST ngày 20 tháng 5 năm 2026 của Tòa án nhân dân khu vực 3 - Cà Mau về phần hình phạt.

2. Căn cứ vào khoản 1 Điều 134; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Huỳnh M 02 (hai) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn tù được tính từ ngày 01 tháng 8 năm 2025.

3. Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Ông Đ phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân khu vực 3-CM;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3-CM;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 3-CM;
- Công an xã Sông Đốc, tỉnh Cà Mau;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa HS, án văn, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Trọng Quế